

Số: 6714/KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 2020

KẾ HOẠCH

Kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa năm 2020

Thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Thông tư số 26/2014/TT-BKHHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Ban hành Đề án Chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 790/TTr-SKHHCN ngày 26/6/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa (gọi tắt là UBND tỉnh) ban hành Kế hoạch kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 (viết tắt là HTQLCL) tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước (gọi tắt là cơ quan HCNN) năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm bắt được việc tuân thủ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, quy định tại Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 và các quy định khác của pháp luật có liên quan trong hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tại các cơ quan HCNN tỉnh Khánh Hòa trong năm 2020;

- Đánh giá được tình hình hoạt động xây dựng, chuyển đổi áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tại các cơ quan HCNN trong năm 2020; việc đảm bảo tính hiệu lực và hiệu quả của công tác xây dựng và áp dụng HTQLCL tại các cơ quan HCNN tỉnh Khánh Hòa, đảm bảo tuân thủ các quy định và phục vụ cho công tác cải cách hành chính (CCHC);

- Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hoạt động xây dựng, chuyển đổi áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tại các cơ quan HCNN tỉnh Khánh Hòa;

- Đề xuất và kiến nghị các biện pháp chấn chỉnh các cơ quan chưa đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu; giải quyết các bất cập trong hoạt động xây dựng,

chuyển đổi áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL, các vấn đề liên quan trong việc áp dụng HTQLCL phục vụ cho công tác CCHC.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:

- Xác định phạm vi HTQLCL, trách nhiệm các cá nhân, gồm: Các hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, cá nhân; công tác sáp nhập các HTQLCL; xác định các đơn vị/bộ phận tham gia trong hệ thống; xác định rõ vai trò, chức danh của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống;

- Hoạch định công tác chuyển đổi, duy trì áp dụng HTQLCL; hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi xây dựng và áp dụng HTQLCL;

- Sự tuân thủ của cơ quan đối với tất cả các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001; chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng; quy trình, thủ tục; các quy định có liên quan khác và các yêu cầu pháp luật liên quan;

- Việc thực hiện các quá trình giải quyết công việc và các quá trình được xác định trong HTQLCL;

- Hoạt động đánh giá nội bộ, xem xét lãnh đạo, đánh giá sự hài lòng của khách hàng, hoạt động xử lý các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng HTQLCL (nếu có);

- Hoạt động cải tiến HTQLCL phù hợp với yêu cầu là công cụ đắc lực cho việc đẩy mạnh công tác CCHC.

2. Kiểm tra việc tuân thủ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ, các yêu cầu của công tác CCHC:

- Đảm bảo phạm vi áp dụng: Toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện giải quyết các TTHC cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan;

- Đảm bảo sự tham gia của lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL;

- Việc người đứng đầu cơ quan xác nhận hiệu lực của HTQLCL và công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001; thông báo bằng văn bản đến Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH-CN) để theo dõi, tổng hợp; niêm yết tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có); việc công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng HTQLCL;

- Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào HTQLCL;

- Việc áp dụng HTQLCL theo yêu cầu của công tác CCHC: Thiết lập quy trình nội bộ, sử dụng kết quả đo lường sự hài lòng của khách hàng, tích hợp

ISO với Trung tâm Dịch vụ Hành chính công trực tuyến, giải quyết hồ sơ TTTC trên phần mềm một cửa...

3. Kiểm tra công tác chuyển đổi HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan HCNN:

- Công tác tổ chức chuyển đổi HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan HCNN: Chỉ định cơ quan đầu mối, kiện toàn Ban chỉ đạo ISO; chỉ đạo các đơn vị/phòng/bộ phận trực thuộc, UBND cấp xã trong hoạt động chuyển đổi HTQLCL; thống nhất và triển khai kế hoạch chuyển đổi HTQLCL;

- Việc tham gia các lớp đào tạo chuyển đổi HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015 của các cơ quan HCNN;

- Công tác thiết lập, vận hành hệ thống thông tin dạng văn bản theo yêu cầu của TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan HCNN;

- Một số hoạt động vận hành HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 sau khi tổ chức chuyển đổi (nếu có).

III. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

- Cơ quan HCNN được kiểm tra: Toàn bộ 30 HTQLCL cấp tỉnh và cấp huyện đã được xây dựng, áp dụng và công bố HTQLCL;

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra thông qua hồ sơ và báo cáo; kiểm tra trực tiếp tại trụ sở cơ quan.

Chi tiết danh sách cơ quan HCNN, hình thức kiểm tra theo Phụ lục đính kèm.

Hình thức kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Thời gian kiểm tra
Kiểm tra thông qua hồ sơ, báo cáo	24 HTQLCL áp dụng tại các cơ quan HCNN, bao gồm: - Các sở, ban, ngành; Văn phòng Đăng ký đất đai: 18 cơ quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố và các phòng áp dụng chung một HTQLCL: 06 cơ quan.	Từ ngày 17/8/2020 đến ngày 06/11/2020
Kiểm tra trực tiếp tại trụ sở cơ quan	06 HTQLCL đang áp dụng tại các cơ quan HCNN, bao gồm: - Các sở, ban, ngành: 04 cơ quan - UBND các huyện, thị xã, thành phố và các phòng áp dụng chung một HTQLCL: 02 cơ quan	Từ ngày 03/9/2019 đến ngày 16/10/2019

IV. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Tổ chức các cơ quan thực hiện kiểm tra:

- Cơ quan chủ trì kiểm tra: Sở KHCHN - chịu trách nhiệm về công tác chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, báo cáo kết quả và tham mưu chấn chỉnh các thiếu sót về áp dụng HTQLCL tại các cơ quan HCNN cho UBND tỉnh;

- Cơ quan kiểm tra: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (gọi tắt là Chi cục TCĐLCL) - trực tiếp thực hiện công tác kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra cho Sở KHCHN.

2. Kiểm tra thông qua hồ sơ, báo cáo:

- Sở KHCHN ban hành Thông báo về công tác kiểm tra, yêu cầu báo cáo và cung cấp các hồ sơ, tài liệu, bằng chứng liên quan cho công tác kiểm tra;

- Cơ quan được kiểm tra tự rà soát, tổng hợp, xây dựng báo cáo theo nội dung yêu cầu kiểm tra nêu tại thông báo của Sở KHCHN; cung cấp các hồ sơ, tài liệu, bằng chứng liên quan cho Cơ quan kiểm tra theo yêu cầu;

- Cơ quan kiểm tra (Chi cục TCĐLCL): Tiếp nhận, xem xét báo cáo tình hình thực hiện, đánh giá các bằng chứng liên quan; tổng hợp kết quả kiểm tra và trình Sở KHCHN thông báo kết quả kiểm tra và đề nghị cơ quan được kiểm tra thực hiện khắc phục các nội dung chưa đáp ứng yêu cầu; báo cáo cơ quan cấp trên để giải quyết các vướng mắc, bất cập;

- Cơ quan được kiểm tra tiến hành khắc phục các nội dung không phù hợp, gửi báo cáo và bằng chứng khắc phục đến Sở KHCHN, để ghi nhận kết quả khắc phục, tổng hợp báo cáo, làm căn cứ để đề xuất xử lý và thực hiện công tác kiểm tra trong năm tiếp theo.

3. Kiểm tra trực tiếp tại trụ sở cơ quan:

a) Tổ chức Đoàn kiểm tra trực tiếp tại trụ sở cơ quan.

- Thành phần Đoàn kiểm tra gồm:

+ Cơ quan chủ trì kiểm tra là Sở KHCHN: Trưởng đoàn kiểm tra;

+ Cơ quan kiểm tra là Chi cục TCĐLCL: Phó trưởng đoàn kiểm tra; thành viên đoàn kiểm tra;

+ Đơn vị phối hợp kiểm tra là Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL: Thành viên Đoàn kiểm tra.

b) Thành phần của cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia làm việc với Đoàn kiểm tra tại trụ sở:

- Đối với các sở, ban, ngành; Văn phòng Đăng ký Đất đai: Đại diện lãnh đạo HTQLCL; công chức, viên chức phụ trách kiểm soát HTQLCL; công chức, viên chức chuyên trách CCHC và kiểm soát TTHC; lãnh đạo và chuyên viên theo dõi ISO tại các phòng/đơn vị/bộ phận trực thuộc có liên quan đến nội dung kiểm tra;

- Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố: Đại diện lãnh đạo UBND, lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; công chức phụ trách kiểm soát HTQLCL, công chức chuyên trách CCHC và kiểm soát TTHC;

lãnh đạo các phòng/đơn vị/bộ phận trực thuộc có liên quan đến nội dung kiểm tra.

c) Phương pháp kiểm tra tại trụ sở cơ quan:

- Sở KH-CN ban hành thông báo về công tác kiểm tra, yêu cầu báo cáo và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu, bằng chứng liên quan cho công tác kiểm tra;

- Cơ quan được kiểm tra tự rà soát, tổng hợp, xây dựng báo cáo theo nội dung yêu cầu kiểm tra nêu tại Mục II và gửi trước cho Sở KH-CN;

- Đoàn kiểm tra tiến hành nghiên cứu báo cáo, kiểm tra các hồ sơ, tài liệu trực tiếp tại trụ sở, trao đổi trực tiếp; đề nghị cơ quan được kiểm tra giải thích, làm rõ các vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra;

- Thống nhất thông qua kết quả kiểm tra bằng Biên bản kiểm tra.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM TRA

- Kinh phí thuê xe cho Đoàn kiểm tra:

+ Đi Cam Lâm: 01 ngày x 1.300.000 đồng/ngày = 1.300.000 đồng;

+ Đi Khánh Vĩnh: 01 ngày x 1.300.000 đồng/ngày = 1.300.000 đồng.

- Công tác phí:

+ Đi Cam Lâm:

08 người x 01 ngày x 80.000 đ/ngày.người = 640.000 đồng.

+ Đi Khánh Vĩnh:

08 người x 01 ngày x 100.000 đ/ngày.người = 800.000 đồng.

- Kinh phí văn phòng phẩm: 460.000 đồng.

Tổng cộng: 4.500.000 đồng (Bằng chữ: Bốn triệu năm trăm ngàn đồng chẵn).

- Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan chủ trì): Có trách nhiệm

- Ban hành Quyết định kiểm tra tại trụ sở của 06 HTQLCL, với thành phần Đoàn kiểm tra nêu tại điểm a khoản 3 Mục IV của Kế hoạch này;

- Chỉ đạo hoạt động của Đoàn kiểm tra, phân công nhiệm vụ trực tiếp cho các thành viên Đoàn kiểm tra;

- Ban hành Thông báo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị được kiểm tra lập báo cáo, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu cho công tác kiểm tra;

- Gửi văn bản đề nghị cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện khắc phục các nội dung chưa đáp ứng yêu cầu; xem xét các hành động khắc phục;

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả kiểm tra; báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra và kiến nghị các biện pháp chấn chỉnh (nếu có).

2. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (cơ quan kiểm tra):

Trực tiếp tham mưu, giúp Sở KH-CN thực hiện các nhiệm vụ:

- Tổ chức kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tại các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch đã được phê duyệt. Tiếp nhận và thực hiện việc kiểm tra thông qua hồ sơ, báo cáo của các cơ quan, đơn vị; kiểm tra trực tiếp tại trụ sở của các cơ quan;

- Đề xuất hành động khắc phục đối với các cơ quan kiểm tra; theo dõi việc thực hiện các hành động khắc phục đối với các vấn đề tồn tại được phát hiện tại các cơ quan được kiểm tra; kiến nghị biện pháp chấn chỉnh cụ thể (nếu có);

- Hướng dẫn các cơ quan được kiểm tra khắc phục các điểm không phù hợp; hướng dẫn việc chuyển đổi, duy trì, cải tiến để vận hành tốt HTQLCL;

- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, trình Sở KH-CN để báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra và kiến nghị các biện pháp chấn chỉnh các cơ quan HCNN trong hoạt động chuyển đổi, duy trì áp dụng HTQLCL (nếu có);

- Lưu giữ hồ sơ cuộc kiểm tra.

3. Trách nhiệm của các cơ quan được kiểm tra:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra đảm bảo việc lập báo cáo; cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, tài liệu, hồ sơ theo yêu cầu của Sở KH-CN, Đoàn kiểm tra; giải trình đầy đủ các vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra khi được yêu cầu;

- Đảm bảo thành phần, địa điểm làm việc với Đoàn kiểm tra đúng yêu cầu tại Kế hoạch này;

- Thực hiện hành động khắc phục đối với các vấn đề tồn tại do Sở KH-CN hoặc Đoàn kiểm tra yêu cầu; báo cáo tình hình thực hiện khắc phục về Sở KH-CN trong thời gian yêu cầu của Đoàn kiểm tra hoặc Thông báo của Sở KH-CN.

- Có biện pháp kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện các hành động khắc phục, xử lý nghiêm các đơn vị không thực hiện các yêu cầu khắc phục của Sở KH-CN hoặc Đoàn kiểm tra./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh,
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NL, HPN/11

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tài

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA HTQLCL NĂM 2020

TT	Tên cơ quan	Hình thức kiểm tra	
		Thông qua hồ sơ, báo cáo	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan
A	1	2	3
I/	Sở, ban, ngành (21 HTQLCL)	17 HTQLCL	04 HTQLCL
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	X	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	X	
3	Sở Tài nguyên và Môi trường		X
4	Sở Y tế	X	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo		X
6	Sở Ngoại Vụ	X	
7	Sở Thông tin và Truyền Thông	X	
8	Sở Văn hóa và Thể thao	X ^(*)	
9	Sở Du lịch	X ^(*)	
10	Sở Giao thông Vận tải	X	
11	Sở Khoa học và Công nghệ	X ^(*)	
12	Sở Xây dựng		X
13	Sở Tài chính	X	
14	Sở Tư pháp	X	
15	Sở Nội vụ	X	
16	Sở Công Thương	X	
17	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		X
18	Văn phòng UBND tỉnh	X	
19	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong	X	
20	Ban Dân tộc	X ^(*)	
21	Thanh tra tỉnh	X	
II/	Cơ quan trực thuộc sở (01 HTQLCL)	01 HTQLCL	
22	Văn phòng Đăng ký đất đai	X	

A	1	2	3
III/	UBND cấp huyện (08 HTQLCL)	06 HTQLCL	02 HTQLCL

23	UBND thành phố Nha Trang (gồm các cơ quan xây dựng chung 01 hệ thống: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Nội vụ; Phòng Quản lý Đô thị; Phòng Tư pháp; Phòng Kinh tế; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Thanh tra thành phố)	X	
24	UBND thành phố Cam Ranh (gồm các cơ quan xây dựng chung 01 hệ thống: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Nội vụ; Phòng Quản lý Đô thị; Phòng Tư pháp; Phòng Kinh tế; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Dân tộc; Thanh tra thành phố)	X	
25	UBND thị xã Ninh Hòa (gồm các cơ quan xây dựng chung 01 hệ thống: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Nội vụ; Phòng Quản lý Đô thị; Phòng Tư pháp; Phòng Kinh tế; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Dân tộc; Thanh tra thị xã)	X ^(*)	
26	UBND huyện Diên Khánh (gồm các cơ quan xây dựng chung 01 hệ thống: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Nội vụ; Phòng Quản lý Đô thị; Phòng Tư pháp; Phòng Kinh tế; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Thanh tra huyện)	X	
A	1	2	3
27	UBND huyện Cam Lâm (gồm các cơ quan xây dựng chung 01 hệ thống: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng		X

	Nội vụ; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Tư pháp; Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Dân tộc; Thanh tra huyện)		
28	UBND huyện Vạn Ninh (gồm các cơ quan xây dựng chung 01 hệ thống: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Nội vụ; Phòng Kinh tế; Phòng Quản lý đô thị; Phòng Tư pháp; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Thanh tra huyện)	X	
29	UBND huyện Khánh Vĩnh (gồm các cơ quan xây dựng chung 01 hệ thống: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Nội vụ; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Tư pháp; Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Dân tộc; Thanh tra huyện)		X
30	UBND huyện Khánh Sơn (gồm các cơ quan xây dựng chung 01 hệ thống: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Nội vụ; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Tư pháp; Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Dân tộc; Thanh tra huyện)	X	

(*): Các cơ quan HCNN được kiểm tra toàn diện về CCHC trong năm 2020